

Số: 981/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam  
thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên  
do Nhà nước làm chủ sở hữu**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (sau đây gọi là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam) thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, với những nội dung chính sau đây:

1. Tên gọi sau khi chuyển đổi:

a) Tên gọi đầy đủ: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;

b) Tên giao dịch: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;

c) Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM RUBBER GROUP, LIMITED;

d) Tên viết tắt: VRG.

2. Loại hình doanh nghiệp: công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

3. Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam; có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Ngân hàng theo quy định của pháp luật; tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Trụ sở chính: số 236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ngành, nghề kinh doanh:

Trực tiếp sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư tài chính vào các lĩnh vực:

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Trồng, chăm sóc khai thác, chế biến và kinh doanh mủ cao su; trồng rừng và sản xuất kinh doanh các sản phẩm gỗ (bao gồm cả gỗ nguyên liệu và gỗ thành phẩm);

- Tổ chức nghiên cứu, tư vấn chuyển giao kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm từ cây cao su và cây rừng trồng;

- Công nghiệp sản xuất, kinh doanh sản phẩm công nghiệp cao su, nguyên phụ liệu ngành công nghiệp cao su.

b) Ngành, nghề kinh doanh có liên quan:

- Cơ khí: đúc, cán thép; sửa chữa, lắp ráp, chế tạo và kinh doanh các sản phẩm cơ khí và các thiết bị công nghiệp khác;

- Đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng và bất động sản (trên cơ sở đất trồng cây cao su chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy hoạch của địa phương);

- Hoạt động tài chính, tín dụng và dịch vụ tài chính;

- Công nghiệp điện: đầu tư, xây dựng, khai thác, vận hành các nhà máy nhiệt điện, thủy điện, phong điện; kinh doanh điện theo đúng quy định của pháp luật;

- Đầu tư phát triển, tổ chức quản lý, khai thác cảng biển, bến thủy nội địa và vận tải đường bộ, đường thủy;

- Sản xuất, kinh doanh: vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp;

- Cấp nước, xử lý nước thải, dịch vụ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

c) Ngành nghề kinh doanh khác:

- Các dịch vụ: đo đạc, bản đồ, thăm dò địa chất; tư vấn đầu tư, thiết kế; khoa học công nghệ, tin học, kiểm định, giám định hàng hóa; in ấn, xuất bản; đào tạo, y tế điều trị bệnh nghề nghiệp và phục hồi chức năng; thương mại, khách sạn, du lịch, xuất khẩu lao động;

- Chăn nuôi gia súc.

6. Vốn điều lệ:

18.574 tỷ đồng (Mười tám nghìn năm trăm bảy mươi tư tỷ đồng).

Việc điều chỉnh, bổ sung mức vốn điều lệ thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu:

Thủ tướng Chính phủ và các Bộ theo sự uỷ quyền của Chính phủ thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

8. Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam là Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam cho đến khi Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm mới Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

9. Sau khi chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kế thừa các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp và xử lý những vấn đề tồn tại và phát sinh của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam trước khi chuyển đổi.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện****1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:**

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện Quyết định này; kịp thời tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện vượt thẩm quyền;

b) Bổ nhiệm Kiểm soát viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1065/TTg-ĐMDN ngày 23 tháng 6 năm 2010 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 25/2010/NĐ-CP.

**2. Bộ Tài chính có trách nhiệm:**

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam trong việc xác định mức để điều chỉnh vốn điều lệ phù hợp quy định hiện hành;

b) Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn phù hợp với sự thay đổi về hình thức tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

**3. Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam:**

a) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;

b) Thực hiện việc điều chỉnh mức vốn điều lệ của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam theo quy định hiện hành;

c) Đăng ký doanh nghiệp và đăng ký lại quyền sở hữu tài sản đối với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam theo quy định;

d) Thực hiện việc sử dụng đất mà Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đang được giao quản lý, sử dụng theo đúng quy định hiện hành;

đ) Trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận để bổ nhiệm Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

e) Trình Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

4. Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam trước khi chuyển đổi có trách nhiệm điều hành hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam cho đến khi Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam bổ nhiệm Tổng giám đốc mới.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,  
Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ,  
Lao động - Thương binh và Xã hội,
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và PTĐN;
- Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT,  
VPBCS Đảng Chính phủ,  
các Vụ: TH, KTTH, KTN, TKBT;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (5b).XH **49**



**Nguyễn Sinh Hùng**